

YÊU CẦU SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP NHẬP VAI TRONG DẠY HỌC TIẾNG ANH HIỆN NAY

Đinh Văn Lương
Khoa Ngoại ngữ, Ngữ văn, Học viện PK-KQ

Tóm tắt: Bài viết trình bày và phân tích phương pháp Role-play Immersion (nhập vai) trong dạy học tiếng Anh như một hình thức tiếp cận lấy người học làm trung tâm, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng ngôn ngữ trong bối cảnh thực tế. Thông qua việc xây dựng môi trường học tập có tính mô phỏng cao và khuyến khích người học nhập vai sâu vào các tình huống giao tiếp cụ thể, phương pháp này giúp cải thiện năng lực phản xạ, tăng sự tự tin và phát triển toàn diện các kỹ năng ngôn ngữ. Nghiên cứu tập trung vào cơ sở lý luận, đặc điểm phương pháp, lợi ích sư phạm và gợi ý áp dụng thực tiễn trong lớp học tiếng Anh.

Từ khóa: dạy học, nhập vai, phương pháp, tiếng anh.

REQUIREMENTS FOR USING ROLE-PLAYING METHODS IN ENGLISH TEACHING TODAY

Đinh Văn Lương
Faculty of Foreign Languages and Literature, Air and Air Defense Academy

Abstract: This paper presents and analyzes the Role-play Immersion method in English teaching as a learner-centered approach, in order to improve the effectiveness of using the language in a practical context. By building a highly simulated learning environment and encouraging learners to role-play in specific communication situations, this approach improves reflexes, increases confidence, and comprehensively develops language skills. The research focuses on the theoretical basis, methodological characteristics, pedagogical benefits and suggestions for practical application in the English classroom.

Keywords: teaching, role-playing, method, English.

Nhận bài: 23/04/2025

Phản biện: 20/05/2025

Duyệt đăng: 25/05/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh giáo dục hiện đại, việc dạy học tiếng Anh không còn chỉ chú trọng vào cấu trúc ngữ pháp và từ vựng rời rạc, mà ngày càng nhấn mạnh đến năng lực sử dụng ngôn ngữ trong các tình huống thực tế. Điều này đòi hỏi giáo viên phải đổi mới phương pháp, hướng tới các mô hình tương tác, tích cực và gắn với thực tiễn. Phương pháp Role-play Immersion (nhập vai) nổi lên như một cách tiếp cận hiệu quả, giúp người học sử dụng tiếng Anh một cách linh hoạt và tự nhiên thông qua quá trình “sống” trong ngôn ngữ.

Trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học, cần thiết phải ứng dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, sáng tạo và thực tiễn hơn. Một trong những hướng tiếp cận có tiềm năng đặc biệt là Role-play Immersion – phương pháp nhập vai toàn diện, kết hợp giữa mô hình “nhập vai” (Role-play) và “nhập ngữ” (Language Immersion), tạo điều kiện cho người học sử dụng tiếng Anh trong môi trường mô phỏng chân thực. Đây là phương pháp không mới trên thế giới nhưng vẫn còn khá hạn chế trong thực hành tại Việt Nam. Bài viết nhằm phân tích tiềm năng, cấu trúc và triển khai của phương pháp này, đồng thời đưa ra hướng áp dụng phù hợp với bối cảnh giáo dục nước ta.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số lý luận chung

Phương pháp Role-play Immersion (Phương pháp nhập vai) trong dạy học tiếng Anh là một phương pháp lấy người học làm trung tâm, trong đó người học được đặt vào các bối cảnh giả định mang tính thực tiễn, và nhập vai hoàn toàn như trong đời thực để thực hành ngôn ngữ. Đây là một hình thức kết hợp giữa phương pháp nhập vai (Role-play) và ngữ cảnh hóa sâu (Immersion), mang lại môi trường ngôn ngữ tự nhiên, kích thích sử dụng tiếng Anh một cách linh hoạt và tự nhiên nhất.

Phương pháp Role-play Immersion có nguồn gốc từ lý thuyết giao tiếp ngôn ngữ (Communicative Language Teaching - CLT), kết hợp giữa kỹ thuật nhập vai (Role-play) và tiếp cận nhập ngữ tự nhiên (Language Immersion). Theo Krashen (1982), ngôn ngữ được tiếp thu hiệu quả nhất khi người học được đặt vào môi trường có ý nghĩa, có mục tiêu giao tiếp rõ ràng, và ít chịu áp lực sai đúng ngữ pháp. Vai trò của nhập vai là tạo ra môi trường giả lập, còn nhập ngữ toàn diện thúc đẩy người học sử dụng ngôn ngữ như công cụ thực sự, chứ không phải là đối tượng học thuật.

Phương pháp Role-play Immersion đặt nền tảng trên triết lý của phương pháp dạy học giao tiếp (Communicative Language Teaching – CLT).

Theo Richards & Rodgers (2001), CLT nhấn mạnh vào mục tiêu sử dụng ngôn ngữ như công cụ giao tiếp, thay vì chỉ học kiến thức ngôn ngữ một cách tách rời. Người học cần được đặt trong các tình huống sử dụng ngôn ngữ có mục đích cụ thể, có phản hồi thực tiễn và mang tính tương tác.

Trong kỷ nguyên toàn cầu hóa và chuyển đổi số, tiếng Anh không chỉ là môn học bắt buộc trong nhà trường, mà đã trở thành công cụ quan trọng để giao tiếp, làm việc và hội nhập quốc tế. Tuy nhiên, một thực trạng kéo dài trong giáo dục Việt Nam là việc học tiếng Anh còn nặng về lý thuyết ngữ pháp, từ vựng và kỹ năng làm bài thi, trong khi yếu tố thực hành, đặc biệt là kỹ năng giao tiếp, chưa được quan tâm đúng mức. Điều này khiến nhiều học sinh, sinh viên dù đạt điểm cao trong các kỳ thi vẫn không thể sử dụng tiếng Anh một cách tự nhiên trong đời sống hay công việc.

Đặc điểm của phương pháp Role-play Immersion. *Một là, tính tình huống cao:* Người

học được đặt vào các bối cảnh như phỏng vấn xin việc, đặt phòng khách sạn, giải quyết tranh chấp,... *Hai là, hóa thân sâu:* Học sinh hiểu rõ vai trò, mục tiêu, cảm xúc nhân vật để phản hồi phù hợp với ngữ cảnh. *Ba là, tích hợp kỹ năng toàn diện:* Giao tiếp kết hợp nghe - nói - đọc - viết cùng kỹ năng tư duy, hợp tác nhóm. *Bốn là, tương tác thực tiễn:* Tăng cường sự tự nhiên trong giao tiếp, giảm tính “diễn kịch” máy móc.

Đây là những đặc điểm mang tính đặc trưng riêng có của phương pháp nhập vai, khác với các phương pháp giáo viên sử dụng tổng quát trình dạy và học tiếng Anh hiện nay. Bởi lẽ, Không giống với nhập vai đơn thuần, vốn chỉ chú trọng luyện tập theo mẫu câu, Role-play Immersion tạo ra các bối cảnh mô phỏng thực tế có chiều sâu, trong đó người học cần tư duy, phản ứng và tương tác như trong đời thật. Đây là hình thức diễn ngôn chân thực (authentic discourse), thúc đẩy sự hòa nhập ngôn ngữ một cách toàn diện.

Thành phần	Mô tả
Bối cảnh mô phỏng	Xây dựng môi trường gần gũi với đời sống thực tế: khách sạn, sân bay, hội nghị, lớp học quốc tế...
Vai trò cụ thể	Học sinh nhập vai người thật: khách hàng, nhân viên, bác sĩ, giáo viên, du học sinh...
Mục tiêu giao tiếp rõ ràng	Có vấn đề/ngữ cảnh cụ thể để giải quyết bằng ngôn ngữ (đàm phán, giải thích, phản hồi, thuyết phục...)
Tương tác nhóm và cá nhân	Hoạt động tổ chức theo cặp, nhóm hoặc cả lớp, cho phép linh hoạt điều chỉnh theo mục tiêu bài học
Phản hồi – đánh giá	Giáo viên hướng dẫn, nhận xét kỹ năng ngôn ngữ, ngữ điệu, phản xạ và nội dung tương tác

(Bảng mô tả về đặc điểm của phương pháp nhập vai)

Điều này được minh chứng cụ thể trong quá trình xử lý các tình huống sư phạm có thể diễn ra trong hoạt động dạy-học.

2.2. Ví dụ về tính ứng dụng phương pháp nhập vai trong dạy học

Tình huống 1: Phỏng vấn du học

Mục tiêu: Học sinh luyện kỹ năng trả lời câu hỏi phỏng vấn bằng tiếng Anh.

Vai trò: Học sinh A đóng vai sinh viên, học sinh B đóng vai đại diện trường đại học.

Tình huống: Trả lời câu hỏi về kế hoạch học tập, lý do chọn trường, sở thích cá nhân.

Yêu cầu: Không dùng kịch bản có sẵn, chỉ được hỗ trợ từ khóa. Tự phản ứng theo tình huống.

Tình huống 2: Giải quyết khiếu nại tại khách sạn

Mục tiêu: Luyện từ vựng chuyên ngành du lịch

- dịch vụ, khả năng xử lý vấn đề.

Vai trò: Khách hàng - nhân viên lễ tân - quản lý khách sạn.

Tình huống: Khách không hài lòng với chất lượng phòng, yêu cầu giải thích và hỗ trợ.

Kỹ năng: Đàm phán, sử dụng cấu trúc lịch sự, xử lý xung đột.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực của phương pháp nhập vai đem lại, cần chú ý đến quá trình thực hiện phương pháp của người dạy. Bởi lẽ, quá trình dạy và học là hai quá trình luôn song hành với nhau thông qua tính chất, mức độ của bài giảng để đánh giá phương pháp mà giảng viên đưa ra có hiệu quả hay không. Đây là vấn đề cần đặt ra đối với mỗi giảng viên khi sử dụng phương pháp nhập vai trong quá trình giảng dạy.

Thách thức	Giải pháp đề xuất
Giáo viên chưa quen tổ chức hoạt động nhập vai sâu	Tổ chức tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm triển khai mẫu
Học sinh ngại nói, sợ sai	Tạo không khí khuyến khích, không phán xét, sử dụng đánh giá vì sự tiến bộ
Thiếu tài nguyên hỗ trợ	Tận dụng công nghệ (Zoom, ChatGPT, Canva, đạo cụ đơn giản, video mẫu)

Phương pháp nhập vai toàn diện (Role-play Immersion) là một hướng tiếp cận phù hợp với định hướng đổi mới giáo dục ngoại ngữ tại Việt Nam, giúp người học sử dụng tiếng Anh như một công cụ giao tiếp trong thực tiễn. Phương pháp này cần được đưa vào chương trình đào tạo sư phạm, tài liệu hướng dẫn giảng dạy và thử nghiệm mở rộng ở nhiều cấp học để phát huy tối đa hiệu quả.

Role-play Immersion là phương pháp giảng dạy có nhiều ưu điểm trong việc phát triển năng lực giao tiếp tiếng Anh thực tiễn, tư duy ngôn ngữ và kỹ năng mềm cho người học. Bằng cách tạo ra môi trường ngôn ngữ có ngữ cảnh hóa, nhập vai toàn diện, phương pháp này không chỉ khơi dậy hứng thú học tập mà còn thúc đẩy sự chuyển biến từ “học để thi” sang “học để dùng”. Trong bối cảnh giáo dục Việt Nam đang đổi mới theo hướng lấy người học làm trung tâm và tích hợp năng lực, Role-play Immersion cần được nghiên cứu sâu hơn, áp dụng rộng rãi và hỗ trợ chính sách đầy đủ để phát huy tối đa tiềm năng.

2.3. Một số đề xuất

Để phát huy hiệu quả và mở rộng phạm vi ứng dụng của phương pháp Role-play Immersion trong dạy học tiếng Anh tại Việt Nam, tác giả xin đưa ra một số yêu cầu đề xuất cụ thể như sau:

2.3.1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo

Một là, xây dựng chương trình khung tích hợp phương pháp Role-play Immersion trong định hướng dạy học tiếng Anh theo năng lực giao tiếp thực tiễn.

Hai là, ban hành tài liệu hướng dẫn tổ chức hoạt động nhập vai, bao gồm các tình huống mẫu, tiêu chí đánh giá, và mô hình triển khai linh hoạt theo cấp học.

Ba là, khuyến khích đổi mới phương pháp dạy học thông qua các hội nghị, hội thảo quốc gia, cuộc thi dạy học sáng tạo, có nội dung chuyên biệt

về nhập vai.

2.3.2. Đối với các cơ sở đào tạo giáo viên

Một là, đưa nội dung “nhập vai - nhập ngữ” vào chương trình đào tạo và bồi dưỡng giáo viên tiếng Anh, giúp giáo viên hiểu rõ về lý luận và cách tổ chức thực tiễn.

Hai là, tổ chức các khóa học kỹ năng tổ chức nhập vai cho giảng viên, giáo viên tiếng Anh – đặc biệt chú trọng xây dựng tình huống, điều phối lớp học và đánh giá kết quả học tập.

Ba là, phát triển thư viện học liệu số gồm các video mẫu, mô phỏng nhập vai, bản ghi kịch bản linh hoạt để hỗ trợ giáo viên triển khai dễ dàng hơn.

2.3.3. Đối với nhà trường và giáo viên

Một là, tận dụng linh hoạt thời gian trên lớp và hoạt động ngoại khóa để tổ chức nhập vai: từ 10 phút khởi động bài học đến dự án dài hơi theo chủ đề.

Hai là, sử dụng công nghệ hỗ trợ như AI, video, game mô phỏng, lớp học ảo để tạo môi trường ngữ cảnh hóa chân thực, đặc biệt trong dạy học trực tuyến hoặc bán trực tuyến.

Ba là, khuyến khích học sinh sáng tạo vai trò, tự thiết kế tình huống, từ đó nâng cao tính chủ động và phát triển tư duy phản biện.

2.3.4. Đối với công tác kiểm tra - đánh giá

Một là, áp dụng đánh giá quá trình (formative assessment) qua quan sát, nhận xét và phản hồi khi học sinh tham gia vai nhập vai.

Hai là, thiết kế bộ tiêu chí đánh giá cụ thể, bao gồm: mức độ sử dụng ngôn ngữ đúng/sáng tạo, khả năng hợp tác nhóm, phản xạ ngôn ngữ và mức độ nhập vai.

Ba là, chuyển từ đánh giá thi cử sang đánh giá sản phẩm học tập, như: video nhập vai, bản mô phỏng tình huống, dự án tiếng Anh.

2.3.5. Đối với nghiên cứu khoa học giáo dục

Một là, khuyến khích nghiên cứu thực nghiệm có kiểm chứng về hiệu quả của Role-play

Immersion tại các vùng miền, cấp học khác nhau.

Hai là, kết nối giữa các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước để chia sẻ học liệu, mô hình và kết quả nghiên cứu liên quan đến phương pháp nhập vai.

Ba là, ưu tiên đề tài nghiên cứu ứng dụng, ví dụ: “Xây dựng thư viện nhập vai tiếng Anh theo chuẩn CEFR cho học sinh phổ thông”, hoặc “Thiết kế hệ thống trò chơi nhập vai số hóa cho dạy học tiếng Anh”.

III. KẾT LUẬN

Phương pháp Role-play Immersion không chỉ giúp người học tiếng Anh sử dụng ngôn ngữ hiệu quả trong bối cảnh giả định, mà còn phát triển các năng lực mềm cần thiết trong thế kỷ 21 như tư duy phản biện, hợp tác và sáng tạo. Việc áp dụng linh hoạt phương pháp này trong chương trình học có thể góp phần đổi mới căn bản việc dạy và học tiếng Anh tại Việt Nam, hướng tới mục tiêu giáo dục tích cực và toàn diện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Krashen, S. (1982). *Principles and Practice in Second Language Acquisition*. Oxford: Pergamon.
2. Richards, J.C. & Rodgers, T.S. (2014). *Approaches and Methods in Language Teaching*. Cambridge University Press.
3. Nguyễn Thị Minh Phương, Phạm Văn Thủy, Lê Viết Chung, *Cẩm nang phương pháp sư phạm, Những phương pháp và kỹ năng sư phạm hiện đại, hiệu quả từ các chuyên gia Đức và Việt Nam*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.